

Số: 240/2024/QĐST-HNGĐ

Tp. Bạc Liêu, ngày 30 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 374/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Diễm T**, sinh năm 1991; Địa chỉ: **ấp N, xã V, huyện V, tỉnh Sóc Trăng**.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu P**, sinh năm 1987; Địa chỉ: **ấp C, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Bùi Diễm T** và anh **Nguyễn Hữu P**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Bùi Diễm T** và anh **Nguyễn Hữu P** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Bùi Diễm T** và anh **Nguyễn Hữu P** thống nhất không có con chung, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị **Bùi Diễm T** và anh **Nguyễn Hữu P** thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị **Bùi Diễm T** và anh **Nguyễn Hữu P** thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị **Bùi Diễm T** tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị **T** đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo

biên lai thu số 0003025 ngày 22/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được đối trừ, chi **T** được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp.BL;
- THA Tp.BL;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Chi